

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Phụ lục 2

**HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2025**

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ VÒNG 2 KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM 2025
CẤP HỌC: TIỂU HỌC**

(kèm theo Thông báo số /TB-HDĐT ngày 18/12/2025 của hội đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2025)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyên vọng 1		Nguyên vọng 2		Ghi chú
										Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
1	Đình Đỗ Thúy	An	09/09/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Tông Sành	Cốc San	PTDTBT TH Pa Cheo	Bản Xèo	
2	Cầm Thị Vân	Anh	03/08/1992	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Nghĩa Tâm	Nghĩa Tâm	TH&THCS số 1 Hồng Ca	Hưng Khánh	
3	Cao Thị Ngọc	Anh	27/07/1991	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	Tiểu học Lê Ngọc Hân	Lào Cai	
4	Đào Thế	Anh	01/06/1990	Nam	Mường	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Sơn A	Liên Sơn	TH&THCS Trần Phú	Liên Sơn	
5	Hán Thị Quỳnh	Anh	16/11/2002	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 1 Bắc Cường	Cam Đường	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	
6	Hoàng Thị Lan	Anh	05/08/1992	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Việt Cường	Việt Hồng	TH&THCS số 1 Y Can	Quy Mông	
7	Hoàng Thị Minh	Anh	05/07/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	GDTH - SP tiếng Anh	Tiếng Anh	Tiểu học Bình Thuận	Nghĩa Tâm	PTDTBT TH Nậm Búng	Gia Hội	
8	Lê Thị Lan	Anh	13/11/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Thượng Hà	Thượng Hà	TH số 1 Điện Quan	Thượng Hà	
9	Lê Thị Quỳnh	Anh	13/11/2002	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH&THCS Chế Cu Nha	Mù Cang Chải	PTDTBT TH Khao Mang	Khao Mang	
10	Lục Thế	Anh	12/02/1993	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH Thảo Chư Phìn	Sín Chéng	PTDTBT TH Lao Chải	Lao Chải	
11	Nguyễn Thị Vân	Anh	04/06/2001	Nữ	Kinh		Đại học	Âm nhạc	Âm nhạc	Tiểu học Quang Kim	Bát Xát	PTDTBT TH Mường Hum	Mường Hum	
12	Quảng Văn	Anh	06/04/1992	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Nậm Sài	Mường Bo	PTDTBT TH Cao Sơn	Cao Sơn	
13	Đỗ Thị Hồng	Ánh	20/01/1982	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH số 2 Gia Phú	Gia Phú	Tiểu học Bản Cầm	Phong Hải	
14	Dương Thị	Ánh	06/09/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS số 1 Cầm Nhân	Cầm Nhân	Tiểu học Lang Thíp	Lâm Giang	
15	Ngô Thị Ngọc	Ánh	20/07/1997	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Bình Thuận	Nghĩa Tâm	Tiểu học Nghĩa Tâm	Nghĩa Tâm	
16	Triệu Ngọc	Ánh	01/07/2001	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Khánh Hòa	Khánh Hòa	Tiểu học Động Quan	Khánh Hòa	
17	La Thị Mộng	Ánh	19/05/2002	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 1 Nậm Xây	Minh Lương	PTDTBT TH số 2 Nậm Xây	Minh Lương	
18	Cầm Thế	Ba	19/05/1992	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH&THCS Ngải Thầu	Y Tý	PTDTBT TH Tả Giàng Phìn	Ngũ Chi Sơn	
19	Bản Thị Thu	Bách	02/06/1993	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Bình Thuận	Nghĩa Tâm	TH&THCS Thượng Bằng La	Thượng Bằng La	
20	Lương Thị	Bân	25/11/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Thắm Dương	Dương Quý	TH số 1 Nậm Xây	Minh Lương	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đổi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú
										Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
21	Thắm Lưu	Bản	13/12/1998	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tà Phìn	Tà Phìn	PTDTBT TH&THCS Bản Phùng	Bản Hồ	
22	Lường Văn	Bang	02/06/1993	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tú Lệ	Tú Lệ	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
23	Vừ Trung	Bay	05/06/2000	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tà Phìn	Tà Phìn	PTDTBT TH Lũng Khẩu Nhìn	Cao Sơn	
24	Ngôn Văn	Bảy	14/10/1987	Nam	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục thể chất - giáo dục quốc phòng	Giáo dục thể chất	TH&THCS Kiên Thành	Quy Mông	TH&THCS Hưng Thịnh	Lương Thịnh	
25	Lục Thị	Bích	27/07/1998	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Tà Thàng	Cao Sơn	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	
26	Phạm Công	Bình	15/05/1995	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Lý Tự Trọng	Nghĩa Lộ	Tiểu học Phù Nham	trung tâm	
27	Mù A	Bồ	15/03/2002	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH&THCS Hồ Bón	Khao Mang	PTDTBT TH Lao Chải (Lao Chải)	Lao Chải	
28	Phảng Tổng	Cả	19/07/2001	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Bản Mù	Phình Hồ	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
29	Hà Mạnh	Cầm	14/12/1992	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Lang Thíp	Lâm Giang	TH&THCS số 1 Cầm Nhân	Cầm Nhân	
30	Đào Thị	Chang	03/09/1996	Nữ	Mường	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Quy Mông	Quy Mông	TH&THCS Vân Hội	Việt Hồng	
31	Sùng A	Chang	09/09/1992	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH Xéo Di Hồ	Lao Chải	PTDTBT TH&THCS Chế Tạo	Chế Tạo	Nguyễn vọng 2 không có chỉ tiêu
32	Nguyễn Quỳnh	Chi	12/01/2001	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	Tiểu học Bắc Lệnh	Cam Đường	
33	Phạm Khánh	Chi	14/11/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	PTDTBT TH Mường Hum	Mường Hum	
34	Phan Linh	Chi	13/05/1993	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Tà Giàng Phìn	Ngũ Chi Sơn	TH&THCS số 1 Cầm Nhân	Cầm Nhân	
35	Giàng Thị	Chía	07/08/2003	Nữ	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tà Phìn	Tà Phìn	PTDTBT TH Bản Mù	Phình Hồ	
36	Lường Thị	Chiên	06/08/1997	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Khao Mang	Khao Mang	PTDTBT TH Xéo Di Hồ	Lao Chải	
37	Lêng Thị	Chiều	04/03/1999	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Suối Thầu	Mường Bo	PTDTBT TH Nậm Sài	Mường Bo	
38	Lò Thị	Chinh	27/11/2002	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Chế Tạo	Chế Tạo	PTDTBT TH&THCS Kim Nội	Mù Cang Chải	
39	Nguyễn Văn	Chinh	19/10/1988	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Phù Nham	Trung Tâm	TH&THCS Thạch Lương	Cầu Thia	
40	Lường Văn	Chiu	08/01/2000	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Túc Đán	Trạm Tấu	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
41	Thào	Chở	04/04/2003	Nữ	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Lũng Khẩu Nhìn	Cao Sơn	TH&THCS số 1 Cầm Nhân	Cầm Nhân	
42	Má Thị	Chu	25/12/2003	Nữ	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Hàu Thào	Tà Van	Tiểu học Tà Phìn	Tà Phìn	
43	Bạch Thị Thanh	Chúc	30/10/2003	Nữ	Giáy	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Tà Giàng Phìn	Ngũ Chi Sơn	PTDTBT TH Sừ Pán	Tà Van	
44	Hà Thị Thanh	Chúc	28/05/2002	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH&THCS Lý Tự Trọng	Nghĩa Lộ	TH&THCS Nguyễn Quang Bích	Nghĩa Lộ	
45	Nguyễn Thành	Chung	23/03/1997	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	Tiểu học Pom Hán	Cam Đường	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đôi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú
									Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
46	Lù Thị Chuyền	07/06/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Sứ Pán	Tả Van	PTDTBT TH Nậm Sài	Mường Bo	
47	Lù Thị Cúc	16/11/1994	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 3 Kim Sơn	Bảo Hà	Tiểu học Thẩm Dương	Dương Quý	
48	Nguyễn Kim Thị Cúc	06/03/1988	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Công nghệ thông tin	Tin học	TH&THCS Vân Hội	Việt Hồng	TH&THCS Quy Mông	Quy Mông	
49	Thào Thị Cúc	15/11/2003	Nữ	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Lũng Khẩu Nhìn	Cao Sơn	PTDTBT TH Sứ Pán	Tả Van	
50	Lò Văn Cường	05/03/1994	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	PTDTBT TH Xéo Di Hồ	Lao Chải	
51	Trần Thị Đào	04/10/1997	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Việt Cường	Việt Hồng	TH&THCS Vân Hội	Việt Hồng	
52	Giàng A Dê	22/05/2003	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Sứ Pán	Tả Van	PTDTBT TH Lao Chải	Tả Van	
53	Hoàng Thị Dên	01/06/1995	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tú Lệ	Tú Lệ	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
54	Lâu A Di	16/09/2002	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH&THCS Ngải Thầu	Y Tý	PTDTBT TH Thào Chư Phìn	Sín Chéng	
55	Lý A Dì	08/03/1990	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Sư phạm Thể dục thể thao	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH&THCS Chế Cu Nha	Mù Cang Chải	PTDTBT TH Khao Mang	Khao Mang	
56	Hoàng Thùy Diễm	05/11/2000	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Hâu Thào	Tả Van	PTDTBT TH Nậm Khắt	Púng Luông	
57	Phan Thị Diễm	22/08/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Hâu Thào	Tả Van	PTDTBT TH&THCS Tông Sành	Cốc San	
58	Sâm Thị Diễm	13/09/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH số 2 Nậm Xây	Minh Lương	PTDTBT TH&THCS Hâu Thào	Tả Van	
59	Tông Thị Diễm	06/10/2002	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	Tiểu học Tú Lệ	Tú Lệ	
60	Trịnh Thị Diễm	19/10/1995	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Phúc Lợi	Phúc Lợi	TH&THCS Khánh Hòa	Khánh Hòa	
61	Bàn Mùi Diễm	01/07/2002	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Hâu Thào	Tả Van	PTDTBT TH Sứ Pán	Tả Van	
62	Phùng Mùi Diễm	04/09/2003	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Bàn Phùng	Bản Hồ	PTDTBT TH Thanh Kim	Bản Hồ	
63	Nguyễn Văn Điện	06/10/1986	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	TH&THCS Tân Hợp	Tân Hợp	PTDTBT TH An Lương	Mỏ Vàng	
64	Nguyễn Tiến Định	06/06/1982	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH Nậm Búng	Gia Hội	Tiểu học Tú Lệ	Tú Lệ	
65	Vi Thị Định	01/01/1995	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Liêm Phú	Khánh Yên	Tiểu học Thẩm Dương	Dương Quý	
66	Vũ Ngọc Định	28/09/1989	Nam	Kinh	Con thương binh	Đại học	Giáo dục thể chất - giáo dục quốc phòng	Giáo dục thể chất	TH&THCS Viễn Sơn	Xuân Ái	TH&THCS Tân Hợp	Tân Hợp	
67	Sân Thị Dôi	20/05/1994	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 1 Điện Quan	Thượng Hà	PTDTBT TH Tả Thàng	Cao Sơn	
68	Lương Hồng Don	19/08/1986	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	Tiểu học Hưng Khánh	Hưng Khánh	TH&THCS Hưng Thịnh	Lương Thịnh	
69	Bùi Minh Duẩn	06/01/1988	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Công nghệ thông tin	Tin học	TH&THCS Tân Hợp	Tân Hợp	TH&THCS Đông An	Đông Cuông	
70	Đào Xuân Đức	19/11/1980	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật	Tiểu học Trần Phú	Thượng Bằng La	TH&THCS Trần Phú	Liên Sơn	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đôi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú
									Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
71	Nguyễn Mạnh Đức	06/09/1997	Nam	Kinh	Nghĩa vụ tham gia CAND	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Suối Bu	Văn Chấn	Tiểu học Sơn Thịnh	Văn Chấn	
72	Nguyễn Việt Đức	08/03/1991	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tú Lệ	Tú Lệ	Tiểu học Gia Hội	Gia Hội	Nguyễn vọng 2 không có chỉ tiêu
73	Quảng Văn Đức	02/04/2001	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Xéo Dì Hồ	Lao Chải	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
74	Trần Tài Đức	21/01/2001	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH&THCS Hữu Thào	Tả Van	PTDTBT TH Tả Giàng Phìn	Ngũ Chi Sơn	
75	Hoàng Kiều Dung	20/10/2000	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Kim Đồng	Yên Bái	Tiểu học Yên Thịnh	Văn Phú	
76	Hoàng Thùy Dung	22/08/2001	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH&THCS Ba Khe	Cát Thịnh	TH&THCS Bình Thuận	Nghĩa Tâm	
77	Lù Thị Dung	21/06/1994	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	PTDTBT TH&THCS Tông Sành	Cốc San	
78	Nguyễn Thị Dung	15/06/2000	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Yên Thịnh	Văn Phú	TH&THCS Đào Thịnh	Trần Yên	
79	Trần Thị Thùy Dung	20/08/1993	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS An Bình	Đông Cuông	TH&THCS Viễn Sơn	Xuân Ái	
80	Trần Thùy Dung	08/09/1994	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Phong Dụ Hạ	Phong Dụ Hạ	Tiểu học Lang Thíp	Lâm Giang	
81	Đỗ Văn Dũng	29/05/1986	Nam	Kinh		Đại học	Công nghệ thông tin	Tin học	PTDTBT TH&THCS Chế Cu Nha	Mù Cang Chải	PTDTBT TH&THCS Mỏ Dề	Mù Cang Chải	
82	Hứa Văn Dũng	17/01/2002	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Minh Xuân	Lục Yên	TH&THCS số 1 Cẩm Nhân	Cẩm Nhân	
83	Hoàng Thị Dương	10/03/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH số 2 Nậm Xây	Minh Lương	Tiểu học Thảm Dương	Dương Quỳ	
84	Nguyễn Xuân Dương	21/05/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Trung Lèng Hồ	Mường Hum	PTDTBT TH Sừ Pán	Tả Van	
85	Mã Thị Duyên	18/04/1998	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn	PTDTBT TH&THCS Bản Phùng	Bản Hồ	
86	Ma Thị Toàn Duyên	09/12/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH số 2 Nậm Xây	Minh Lương	Tiểu học Liêm Phú	Khánh Yên	
87	Ngô Thị Kiều Duyên	11/01/2003	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn	PTDTBT TH&THCS Hữu Thào	Tả Van	
88	Tài Diu Duyên	03/10/2002	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Lũng Khẩu Nhìn	Cao Sơn	PTDTBT TH Cao Sơn	Cao Sơn	
89	Trương Thị Duyên	07/04/2003	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Thượng Hà	Thượng Hà	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	
90	Bùi Thị Hương Giang	07/11/2002	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Nguyễn Thái Học	Yên Bái	Tiểu học Nguyễn Phúc	Yên Bái	
91	Hoàng Hương Giang	25/12/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Bạch Hà 2	Thác Bà	TH&THCS Vũ Linh	Thác Bà	
92	Lê Thị Giang	25/04/1996	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Mỏ Vàng	Mỏ Vàng			
93	Nguyễn Hương Giang	13/02/1998	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật	TH số 1 Võ Lao	Võ Lao	PTDTBT TH Nậm Sài	Mường Bo	
94	Nguyễn Thị Hà Giang	10/01/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn	TH&THCS Trần Phú	Liên Sơn	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đổi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú
										Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
95	Nguyễn Thị Hương	Giang	16/11/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
96	Vàng Thị Hương	Giang	22/09/2003	Nữ	Giáy	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH số 1 Phong Hải	Phong Hải	PTDTBT TH Sứ Pán	Tả Van	
97	Đỗ Ngọc	Hà	16/08/1985	Nam	Kinh		Đại học	Tin học ứng dụng	Tin học	TH&THCS An Bình	Đông Cuông	TH&THCS Phong Dụ Hạ	Phong Dụ Hạ	
98	Dương Công	Hà	17/01/1994	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	Tiểu học Bình Thuận	Nghĩa Tâm	Tiểu học Nghĩa Tâm	Nghĩa Tâm	
99	Hoàng Thị	Hà	01/01/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Phong Dụ Hạ	Phong Dụ Hạ	TH&THCS Xuân Tâm	Phong Dụ Hạ	
100	Hoàng Thị Thu	Hà	24/12/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
101	Lương Ngân	Hà	27/12/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 2 Khánh Yên Hạ	Khánh Yên	PTDTBT TH số 2 Nậm Xây	Minh Lương	
102	Nguyễn Thị	Hà	15/03/1994	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Hồng Thái	Yên Bái	Tiểu học Nguyễn Trãi	Yên Bái	
103	Nguyễn Thị	Hà	26/05/1992	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	Tiểu học Bắc Lệnh	Cam Đường	
104	Nông Minh	Hà	22/11/1997	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Minh Xuân	Lục Yên	TH&THCS Mai Sơn	Lâm Thượng	
105	Phạm Thị Thu	Hà	26/09/2000	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Vân Hội	Việt Hồng	TH&THCS Mông Sơn	Bảo Ái	
106	Phạm Thị Thu	Hà	12/02/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn			
107	Trịnh Thu	Hà	24/01/2002	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Liêm Phú	Khánh Yên	TH số 3 Kim Sơn	Bảo Hà	
108	Đình Thúc	Hạ	23/06/1994	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Nậm Khắt	Púng Luông	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
109	Cầm Xuân	Hải	05/03/2001	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Xéo Dì Hồ	Lao Chải	PTDTBT TH Nậm Khắt	Púng Luông	
110	Hà Thị	Hải	26/02/1989	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS số 1 Hồng Ca	Hung Khánh	TH&THCS Hưng Thịnh	Lương Thịnh	
111	Nguyễn Thị	Hải	04/07/1976	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Lê Văn Tám	Lào Cai	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	
112	Trần Thị Hồng	Hải	13/11/1993	Nữ	Kinh		Đại học	Công nghệ thông tin	Tin học	TH&THCS Tân Hợp	Tân Hợp	TH&THCS Đông An	Đông Cuông	
113	Vũ Thị	Hải	18/04/2002	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Bình Thuận	Nghĩa Tâm	Tiểu học Liêm Phú	Khánh Yên	
114	Đình Thị	Hằng	01/06/1991	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Tiếng Anh sư phạm	Tiếng Anh	TH&THCS số 2 Hồng Ca	Hung Khánh	Tiểu học Bình Thuận	Nghĩa Tâm	
115	Hán Thị	Hằng	09/07/1990	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Công nghệ thông tin	Tin học	PTDTBT TH&THCS Mồ Dề	Mù Cang Chải	PTDTBT TH Lao Chải (Lao Chải)	Lao Chải	
116	Nguyễn Thị	Hằng	30/07/1992	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Hưng Thịnh	Lương Thịnh	TH&THCS số 1 Hồng Ca	Hung Khánh	
117	Nguyễn Thị Thu	Hằng	04/09/1986	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Quy Mông	Quy Mông	TH&THCS số 1 Hồng Ca	Hung Khánh	
118	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	22/08/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Sứ Pán	Tả Van	Tiểu học Châu Quế Hạ	Châu Quế	
119	Đặng Thị	Hạnh	07/11/2002	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	TH&THCS số 1 Cầm Nhân	Cầm Nhân	
120	Lý Thị	Hạnh	28/10/2003	Nữ	Giáy	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Sứ Pán	Tả Van	PTDTBT TH&THCS Hâu Thào	Tả Van	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú
									Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
121	Ngô Thị Hạnh	29/03/1979	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Nguyễn Trãi	Yên Bái	Tiểu học Kim Đồng	Yên Bái	
122	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	29/08/2001	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Phúc Sơn	Cầu Thia	TH&THCS Lý Tự Trọng	Nghĩa Lộ	
123	Nông Thị Hạnh	16/01/1992	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Minh Xuân	Lục Yên	TH&THCS Yên Thắng	Lục Yên	
124	Thào Tô Hạnh	27/02/2003	Nữ	Pa Dí	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Tả Thàng	Cao Sơn	PTDTBT TH Sứ Pán	Tả Van	
125	Hàng Xuân Hòa	17/08/2003	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Tả Giàng Phìn	Ngũ Chi Sơn	PTDTBT TH Xéo Di Hồ	Lao Chải	
126	Đào Thị Hào	12/08/1990	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Trần Phú	Thượng Bằng La	Tiểu học Nghĩa Tâm	Nghĩa Tâm	
127	Dương Thị Hậu	10/02/1995	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS A Mú Sung	A Mú Sung	PTDTBT TH&THCS Tông Sành	Cốc San	
128	Lù Thị Hiền	21/08/2003	Nữ	Giáy	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Tông Sành	Cốc San	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	
129	Trịnh Thị Hiền	18/09/1994	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Tả Xi Láng	Tả Xi Láng	TH&THCS Ba Khe	Cát Thịnh	
130	Phạm Thị Hiền	22/12/1982	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	Tiểu học Lê Văn Tám	Lào Cai	
131	Phạm Văn Hiền	27/12/1983	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Thể dục thể thao	Giáo dục thể chất	TH&THCS Trạm Tấu	Hạnh Phúc			
132	La Văn Hiền	06/02/2002	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Nậm Khắt	Púng Luông			
133	Nguyễn Minh Hiền	25/09/2002	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật	Tiểu học Nguyễn Thái Học	Yên Bái	TH&THCS Cường Thịnh	Nam Cường	
134	Nguyễn Vinh Hiền	04/08/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn	Tiểu học Lang Thíp	Lâm Giang	
135	Mai Thị Hiệp	10/12/1991	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS số 1 Cầm Nhân	Cầm Nhân	Tiểu học Lang Thíp	Lâm Giang	
136	Nông Chung Hiếu	09/04/1996	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH&THCS Phúc Ninh	Yên Thành	Tiểu học Yên Thành	Yên Thành	
137	Phạm Trung Hiếu	06/02/1993	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS số 2 Y Can	Quy Mông	TH&THCS Văn Hội	Việt Hồng	
138	Triệu Trung Hiếu	20/06/2003	Nam	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Phong Dụ Thượng	Phong Dụ Thượng			
139	Trương Văn Hiếu	14/07/1997	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Lũng Khẩu Nhìn	Cao Sơn	PTDTBT TH Cao Sơn	Cao Sơn	
140	Hoàng Xuân Hiệu	29/02/1996	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS số 1 Cầm Nhân	Cầm Nhân	TH&THCS Mỹ Gia	Yên Thành	
141	Vũ Huy Hiệu	15/08/1993	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm TDTT	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH&THCS Ngải Thầu	Y Tý	PTDTBT TH Tả Giàng Phìn	Ngũ Chi Sơn	
142	Thào A Hờ	16/08/1997	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	PTDTBT TH Nậm Khắt	Púng Luông	
143	Vừ A Hờ	21/04/1995	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH&THCS Ngải Thầu	Y Tý	PTDTBT TH&THCS Hẩu Thào	Tả Van	
144	Hà Thúy Hoa	22/10/1992	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Trần Phú	Liên Sơn	TH&THCS Liên Sơn	Liên Sơn	
145	Lò Thị Hoa	21/06/1998	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS La Pán Tản	Púng Luông	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
146	Nguyễn Thị Hoa	29/02/1992	Nữ	Kinh		Đại học	Công nghệ thông tin	Tin học	TH&THCS Việt Thành	Trần Yên	TH&THCS Quy Mông	Quy Mông	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đổi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú
										Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
147	Vàng Thị	Hoà	17/05/2003	Nữ	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Lũng Khẩu Nhìn	Cao Sơn	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn	
148	Điền Thị	Hoài	22/12/2001	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH&THCS Mường Lai	Mường Lai	TH&THCS An Phú	Mường Lai	
149	Phạm Huy	Hoàng	15/11/2003	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Bạch Hà 2	Thác Bà	TH&THCS số 1 Cầm Nhân	Cầm Nhân	
150	Đặng Thị	Hồng	27/05/1996	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Âm nhạc	Âm nhạc	Tiểu học Nguyễn Du	Lào Cai			
151	Nguyễn Thị Kim	Hồng	15/07/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Bản Phùng	Bản Hồ	PTDTBT TH Tả Giàng Phìn	Ngũ Chi Sơn	
152	Tài Thị	Hồng	21/06/1999	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Liêm Phú	Khánh Yên	PTDTBT TH số 2 Nậm Xây	Minh Lương	
153	Hoàng Thị Kim	Huấn	20/06/1989	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH&THCS TRẦN PHÚ	Liên Sơn	PTDTBT TH&THCS Túc Đán	Trạm Tấu	
154	Lý Thị	Huế	07/07/1993	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn	TH&THCS Trần Phú	Liên Sơn	
155	Phạm Phương	Huế	30/04/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Tân Hợp	Tân Hợp	TH&THCS Yên Hợp	Xuân Ái	
156	Sa Thị Ngọc	Huế	19/10/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Suối Bu	Văn Chấn	Tiểu học Sơn Thịnh	Văn Chấn	
157	Trần Thị	Huế	26/08/1991	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Tân Lập	Tân Lĩnh	Tiểu học Phúc Lợi	Phúc Lợi	
158	Lý Thị	Huệ	04/11/2003	Nữ	Giáy	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS HẦU THẢO	Tả Van	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn	
159	Nguyễn Phương	Huệ	02/12/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Lang Thíp	Lâm Giang	TH&THCS số 1 Cầm Nhân	Cầm Nhân	
160	Nguyễn Thị	Huệ	12/10/1994	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Viễn Sơn	Xuân Ái	TH&THCS Phong Dụ Hạ	Phong Dụ Hạ	
161	Đặng Thị	Hương	05/05/1992	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh	PTDTBT TH An Lương	Mỏ Vàng	Tiểu học Mỏ Vàng	Mỏ Vàng	
162	Đặng Thị	Hương	05/11/1995	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Thượng Bằng La	Thượng Bằng La	PTDTBT TH&THCS Tả Xi Láng	Tả Xi Láng	
163	Đào Thị	Hương	17/04/1999	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Bản Phùng	Bản Hồ	PTDTBT TH Suối Thầu	Mường Bo	
164	Đình Thu	Hương	01/07/1996	Nữ	Mường	DTTS	Đại học	Sư phạm song ngữ Trung Anh	Tiếng Anh	TH&THCS Nguyễn Quang Bích	Nghĩa Lộ	Tiểu học Kim Đồng	Trung Tâm	
165	Đoàn Thu	Hương	03/10/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH số 1 Phong Hải	Phong Hải	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn	
166	Hoàng Thị	Hương	22/12/1990	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Phong Dụ Hạ	Phong Dụ Hạ	Tiểu học Lang Thíp	Lâm Giang	
167	Phạm Thanh	Hương	19/11/2001	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	PTDTBT TH Năm Cháy	Mường Khương	Tiểu học Mường Khương	Mường Khương	
168	Phản Thị	Hương	15/02/2003	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS HẦU THẢO	Tả Van	PTDTBT TH Tả Giàng Phìn	Ngũ Chi Sơn	
169	Trần Thị	Hương	13/08/1992	Nữ	Mường	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Lang Thíp	Lâm Giang	TH&THCS An Bình	Đông Cuông	
170	Lù Thị	Hương	10/03/1992	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Cao Sơn	Cao Sơn	PTDTBT TH&THCS HẦU THẢO	Tả Van	
171	Doãn Thị Thúy	Hương	31/10/2000	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh	TH số 2 Gia Phú	Gia Phú	PTDTBT TH Cao Sơn	Cao Sơn	
172	Nguyễn Thị	Hương	01/04/1984	Nữ	Kinh		Đại học	Công nghệ thông tin	Tin học	TH&THCS Bạch Hà 2	Thác Bà	TH&THCS Bạch Hà 1	Thác Bà	
173	Nông Đức	Huy	16/05/2003	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Quy Mông	Quy Mông	TH&THCS số 2 Y Cạn	Quy Mông	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đôi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú
										Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
174	Bùi Thanh	Huyền	05/12/2002	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Lao Chải	Tả Van	PTDTBT TH&THCS Bản Phùng	Bản Hồ	
175	Ngô Khánh	Huyền	24/01/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH&THCS Ngòi A	Mậu A	Tiểu học Phong Dụ Thượng	Phong Dụ Thượng	
176	Nguyễn Ngọc	Huyền	06/07/1996	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Âu Lâu	Âu Lâu	TH&THCS Bảo Hưng	Âu Lâu	
177	Nguyễn Thị	Huyền	19/10/1992	Nữ	Kinh		Thạc sỹ	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Yên Hợp	Xuân Ái	TH&THCS Yên Phú	Xuân Ái	
178	Nguyễn Thị	Huyền	30/03/2000	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh	TH&THCS Việt Cường	Việt Hồng	TH&THCS Mông Sơn	Bảo Ái	
179	Phạm Thị Minh	Huyền	02/12/2002	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Hàu Thào	Tả Van	PTDTBT TH&THCS Bản Phùng	Bản Hồ	
180	Phạm Thị Tân	Huyền	20/03/2003	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Minh Xuân	Lục Yên	TH&THCS Mai Sơn	Lâm Thượng	
181	Phạm Thị Thảo	Huyền	30/07/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Phong Dụ Hạ	Phong Dụ Hạ	TH&THCS An Bình	Đông Cường	
182	Phan Thị Thanh	Huyền	25/12/1993	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Yên Phú	Xuân Ái	TH&THCS Yên Hợp	Xuân Ái	
183	Trần Thanh	Huyền	22/03/1992	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Dền Thàng	Dền Sáng	PTDTBT TH Sứ Pán	Tả Van	
184	Lục Văn	Huỳnh	02/01/1996	Nam	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Lang Thíp	Lâm Giang	PTDTBT TH Nậm Khắt	Púng Luông	
185	Nông Thế	Huỳnh	22/08/1995	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS số 1 Cầm Nhân	Cầm Nhân	TH&THCS Bạch Hà 2	Thác Bà	
186	Ngô Thùy	Kha	11/11/2002	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh	Tiểu học Bàn Cầm	Phong Hải	TH số 1 Xuân Quang	Xuân Quang	
187	Hoàng Quốc	Khánh	18/6/1997	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Chế Tạo	Chế Tạo	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
188	Phan Duy	Khánh	04/01/1984	Nam	Kinh		Đại học	GDTC-GDQP	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH Tả Giàng Phìn	Ngũ Chi Sơn	PTDTBT TH&THCS Ngải Thầu	Y Tý	
189	Tráng A	Khu	18/07/1991	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	TH&THCS Trạm Tấu	Hạnh phúc			
190	Hoàng Thị	Khuê	23/01/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Minh Chuẩn	Tân Lĩnh	TH&THCS Tân Lập	Tân Lĩnh	
191	Chu Thành	Khuong	13/06/1989	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Tiếng Anh sư phạm	Tiếng Anh	TH&THCS Mỹ Gia	Yên Thành	TH&THCS số 1 Cầm Nhân	Cầm Nhân	
192	Bùi Trung	Kiên	01/09/1999	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Khánh Hòa	Khánh Hòa	Tiểu học Phúc Lợi	Phúc Lợi	
193	Phan Văn	Kiên	14/03/2003	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	TH&THCS Tân Hợp	Tân Hợp	TH&THCS Viễn Sơn	Xuân Ái	
194	Đặng Thị	Lai	12/02/1987	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Sứ Pán	Tả Van	PTDTBT TH Thanh Kim	Bản Hồ	
195	Đặng Văn	Lại	09/11/1994	Nam	Sán Chi	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Trung Lềng Hồ	Mường Hum	PTDTBT TH&THCS Mỏ Dề	Mù Cang Chải	
196	Nông Thanh	Lam	06/03/1999	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Minh Tiến	Mường Lai			
197	Thiều Thị	Lâm	06/09/1996	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Vĩnh Kiên	Thác Bà	TH&THCS Bạch Hà 2	Thác Bà	
198	Triệu Tài	Lâm	16/03/1986	Nam	Dao	DTTS	Đại học	Công nghệ thông tin	Tin học	PTDTBT TH&THCS Túc Đán	Trạm Tấu	PTDTBT TH&THCS Pá Hu	Trạm Tấu	
199	Tô Thị Kim	Lan	08/03/2003	Nữ	Giáy	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn	
200	Trần Thị	Lan	14/05/1988	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH An Lương	Mỏ Vàng	TH&THCS Viễn Sơn	Xuân Ái	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đổi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú
										Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
201	Hạng A	Làng	17/09/2002	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn	PTDTBT TH Sứ Pán	Tả Van	
202	Doãn Ánh	Lệ	15/08/1994	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh	PTDTBT TH Cao Sơn	Cao Sơn	PTDTBT TH La Pan Tản	Cao Sơn	
203	Hoàng Thái	Liên	15/09/1998	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Mỏ Vàng	Mỏ Vàng	PTDTBT TH Nậm Sài	Mường Bo	
204	Hoàng Thị	Liên	25/08/2003	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Dền Sáng	Dền Sáng	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	
205	Thào Thị	Liên	08/04/2002	Nữ	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Sứ Pán	Tả Van	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	
206	Hà Thị	Liêu	16/08/1994	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH số 2 Gia Phú	Gia Phú	Tiểu học Bản Cầm	Phong Hải	
207	Nguyễn Thị	Liễu	21/01/1995	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Lý Tự Trọng	Nghĩa Lộ	Tiểu học Hạnh Sơn	Cầu Thia	
208	Cao Phương	Linh	03/11/2002	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Minh Quân	Ấu Lâu	Tiểu học Yên Thịnh	Văn Phú	
209	Đào Thị Yến	Linh	12/04/2003	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Minh Xuân	Lục Yên	TH&THCS số 1 Cầm Nhân	Cầm Nhân	
210	Ma Thị	Linh	24/01/1993	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS số 2 Cầm Nhân	Cầm Nhân	TH&THCS số 1 Cầm Nhân	Cầm Nhân	
211	Mai Thùy	Linh	30/05/2001	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Bạch Hà 2	Thác Bà	TH&THCS Vĩnh Kiên	Thác Bà	
212	Nguyễn Thị Thùy	Linh	22/06/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn	PTDTBT TH&THCS Tông Sành	Cốc San	
213	Nguyễn Thị Thùy	Linh	25/08/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS An Bình	Đông Cuông	Tiểu học Mỏ Vàng	Mỏ Vàng	
214	Nguyễn Thùy	Linh	25/08/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH số 1 Phong Hải	Phong Hải	PTDTBT TH&THCS Hữu Thào	Tả Van	
215	Nguyễn Thùy	Linh	31/01/2002	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Hưng Thịnh	Lương Thịnh	TH&THCS Vân Hội	Việt Hồng	
216	Nông Quang	Linh	24/01/1998	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Mỹ Gia	Yên Thành	TH&THCS Phúc An	Yên Thành	
217	Phạm Khánh	Linh	15/11/1995	Nữ	Mường	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Lý Tự Trọng	Nghĩa Lộ	TH&THCS Hoàng Văn Thụ	trung tâm	
218	Phan Thị Kiều	Linh	25/04/2002	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Làng Giàng	Văn Bàn	PTDTBT TH số 2 Nậm Xây	Minh Lương	
219	Phùng Thị Ái	Linh	23/08/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Cầm Ân	Bảo Ái	Tiểu học Bảo Ái	Bảo Ái	
220	Sùng Thùy	Linh	10/09/2003	Nữ	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Suối Thầu	Mường Bo	PTDTBT TH&THCS Bản Phùng	Bản Hồ	
221	Tạ Thùy	Linh	05/11/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Làng Giàng	Văn Bàn	TH số 1 Chiềng Ken	Chiềng Ken	
222	Trịnh Thùy	Linh	09/12/1992	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Lý Tự Trọng	Nghĩa Lộ	TH&THCS Lê Hồng Phong	Nghĩa Lộ	
223	Vi Văn	Linh	07/07/1987	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	PTDTBT TH La Pan Tản	Cao Sơn	PTDTBT TH Cao Sơn	Cao Sơn	
224	Hoàng Thị	Loan	08/02/1995	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tú Lệ	Tú Lệ	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
225	Hoàng Thị	Loan	25/12/1997	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Cao Sơn	Cao Sơn	PTDTBT TH Lũng Khẩu Nhìn	Cao Sơn	
226	Nguyễn Thu	Loan	14/08/1994	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS số 1 Cầm Nhân	Cầm Nhân	PTDTBT TH&THCS Bản Phùng	Bản Hồ	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đổi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú
										Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
227	Nùng Thị	Loan	15/02/2003	Nữ	Giáy	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Tà Van	Tà Van	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	
228	Đỗ Văn	Lợi	14/02/1992	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH&THCS Hậu Thào	Tà Van	PTDTBT TH&THCS Ngải Thầu	Y Tý	
229	Hoàng Thị	Lụa	08/07/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Phong Dụ Hạ	Phong Dụ Hạ	Tiểu học Tà Phìn	Tà Phìn	
230	Hoàng Minh	Luận	24/10/1992	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH số 2 Nậm Xây	Minh Lương	PTDTBT TH Sừ Pán	Tà Van	
231	Bùi Thị	Lương	01/02/2002	Nữ	Mường	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Hồng Thái	Yên Bái	TH&THCS Cầm Ân	Bảo Ái	
232	Đặng Thị	Lương	11/03/1994	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Lang Thíp	Lâm Giang	PTDTBT TH Thượng Hà	Thượng Hà	
233	Trần Trung	Lưu	18/06/1985	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	TH&THCS Đào Thịnh	Trần Yên	Tiểu học Cổ Phúc	Trần Yên	
234	Nguyễn Thị Ngọc	Lựu	11/11/1997	Nữ	Mường	DTTS	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh	Tiểu học Châu Quế Hạ	Châu Quế	Tiểu học Lang Thíp	Lâm Giang	
235	Hoàng Thị	Luyến	21/06/1993	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Thanh Kim	Bản Hồ	PTDTBT TH&THCS A Mú Sung	A Mú Sung	
236	Phạm Văn	Luyện	01/02/1996	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Chấn Thịnh	Chấn Thịnh	Tiểu học Trần Phú (TBL)	Thượng Bằng La	
237	Đường Thị Khánh	Ly	19/03/1995	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Bạch Hà 2	Thác Bà	TH&THCS Vĩnh Kiên	Thác Bà	
238	Hoàng Khánh	Ly	08/11/2001	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH&THCS Khánh Thiện	Lâm Thượng	TH&THCS Tân Lĩnh	Tân Lĩnh	
239	Tô Hương	Ly	27/08/2000	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH&THCS Vĩnh Kiên	Thác Bà	PTDTBT TH&THCS Hậu Thào	Tà Van	
240	Đỗ Thị	Lý	08/10/1993	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Viễn Sơn	Xuân Ái	TH&THCS Yên Phú	Xuân Ái	
241	Mùa A	Lý	18/04/2002	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông			
242	Trần Thị	Lý	01/05/2001	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Tà Thàng	Cao Sơn	PTDTBT TH Cao Sơn	Cao Sơn	
243	Ngô Xa	Mạ	24/08/1998	Nữ	Xa Phó	DTTS	Đại học	Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH&THCS Nậm Cang	Mường Bo	PTDTBT TH&THCS Hậu Thào	Tà Van	
244	Đào Thanh	Mai	05/03/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Nậm Cang	Mường Bo	PTDTBT TH Sừ Pán	Tà Van	
245	Hà Thị	Mai	10/02/1997	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Bắc Lệnh	Cam Đường	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	
246	Nguyễn Quỳnh	Mai	27/02/2001	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Lý Tự Trọng	Nghĩa Lộ	Tiểu học Phù Nham	trung tâm	
247	Nguyễn Thị	Mai	17/11/1981	Nữ	Kinh	Con thương binh	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh	Tiểu học Chấn Thịnh	Chấn Thịnh	Tiểu học Mỏ Vàng	Mỏ Vàng	
248	Nguyễn Thị Phương	Mai	08/01/1999	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	Tiểu học Kim Đồng	Trung Tâm	Tiểu học Phúc Sơn	Cầu Thia	
249	Vàng Thị	Mai	30/10/1995	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Sừ Pán	Tà Van	PTDTBT TH Tà Giàng Phìn	Ngũ Chi Sơn	
250	Chào Mùi	Mấn	03/06/2003	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tà Phìn	Tà Phìn	Tiểu học Lang Thíp	Lâm Giang	
251	Bùi Xuân	Mạnh	21/07/1988	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	TH&THCS Kiên Thành	Quy Mông	Tiểu học Hưng Khánh	Hưng Khánh	
252	Nghiêm Trần	Mạnh	10/10/2001	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH&THCS An Phú	Mường Lai	TH&THCS Mường Lai	Mường Lai	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đổi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú
										Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
253	Hà Văn	Mậu	01/04/1988	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Sư phạm Thể dục thể thao	Giáo dục thể chất	TH&THCS Hưng Thịnh	Lương Thịnh	Tiểu học Hưng Khánh	Hưng Khánh	
254	Tần Tà	Mẩy	23/12/1998	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Tà Giảng Phìn	Ngũ Chi Sơn	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	
255	Dương Thị	Miền	08/06/1990	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Bình Thuận	Nghĩa Tâm	Tiểu học Nghĩa Tâm	Nghĩa Tâm	
256	Nhâm Thế	Minh	20/12/2001	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Cát Thịnh	Cát Thịnh	TH&THCS Ba Khe	Cát Thịnh	
257	Phạm Thị Quỳnh	Minh	11/08/1995	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Sơn A	Liên Sơn	TH&THCS Liên Sơn	Liên Sơn	
258	Sùng	Minh	10/12/2003	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Lũng Khẩu Nhìn	Cao Sơn	PTDTBT TH Cao Sơn	Cao Sơn	
259	Nguyễn Thị	Mơ	06/11/1995	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Hồng Thái	Yên Bái	Tiểu học Yên Thịnh	Văn Phú	
260	Vàng Thị	Mơ	14/05/2002	Nữ	Giáy	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Tà Giảng Phìn	Ngũ Chi Sơn	PTDTBT TH Sừ Pán	Tà Van	
261	Mùa Thị	Mý	17/01/2002	Nữ	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	PTDTBT TH Nậm Khắt	Púng Luông	
262	Đoàn Tú	Nam	20/09/1989	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm TDTT	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH Thảo Chư Phìn	Sín Chéng	PTDTBT TH&THCS Ngải Thầu	Y Tý	
263	Nguyễn Hải	Nam	09/07/1988	Nam	Kinh		Đại học	Công nghệ thông tin	Tin học	Tiểu học Hạnh Sơn	Cầu Thia	TH&THCS Sơn A	Liên Sơn	
264	Vàng Seo	Nam	01/05/2003	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Lũng Khẩu Nhìn	Cao Sơn	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	
265	Bàn Thị	Nga	03/09/1991	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Minh Xuân	Lục Yên	Tiểu học Nguyễn Thái Học	Yên Bái	
266	Cao Nguyệt	Nga	27/10/2003	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Cao Sơn	Cao Sơn	PTDTBT TH Sừ Pán	Tà Van	
267	La Thị Kim	Nga	27/09/2002	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Lang Thíp	Lâm Giang	Tiểu học Tà Phìn	Tà Phìn	
268	Ly Thị Hồng	Nga	09/10/2003	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Lũng Khẩu Nhìn	Cao Sơn	Tiểu học Lang Thíp	Lâm Giang	
269	Nguyễn Thị	Nga	26/08/1997	Nữ	Sán Dìu	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Văn Hội	Việt Hồng	TH&THCS Việt Cường	Việt Hồng	
270	Nguyễn Thị Hồng	Nga	07/08/1997	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Pa Cheo	Bản Xèo	PTDTBT TH Nậm Sài	Mường Bo	
271	Trương Thanh	Nga	17/11/1991	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS số 1 Hồng Ca	Hưng Khánh	TH&THCS Văn Hội	Việt Hồng	
272	Lùng Kim	Ngà	27/12/2003	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Lũng Khẩu Nhìn	Cao Sơn	PTDTBT TH&THCS Bản Phùng	Bản Hồ	
273	Bùi Nguyệt	Ngân	20/03/1994	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	Tiểu học Bắc Lệnh	Cam Đường	
274	Đỗ Phương	Ngân	04/02/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 3 Kim Sơn	Bào Hà	PTDTBT TH số 1 Phong Hải	Phong Hải	
275	Hoàng Thị	Ngân	04/10/1993	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Bản Phùng	Bản Hồ	PTDTBT TH Sừ Pán	Tà Van	
276	Hoàng Thị Phương	Ngân	12/12/2002	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Minh Xuân	Lục Yên	Tiểu học Kim Đồng	Yên Bái	
277	Nguyễn Văn	Nghĩa	09/03/1992	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Sư phạm Thể dục thể thao	Giáo dục thể chất	TH&THCS Tân Hợp	Tân Hợp	PTDTBT TH An Lương	Mỏ Vàng	
278	Vùi Thị	Nghiệp	03/11/2003	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Lũng Khẩu Nhìn	Cao Sơn	PTDTBT TH&THCS Bản Phùng	Bản Hồ	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đôi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú
										Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
279	Nguyễn Thị	Ngoan	15/02/1995	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Pom Hán	Cam Đường	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	
280	La Minh	Ngọc	14/08/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Pom Hán	Cam Đường	TH số 2 Khánh Yên Hạ	Khánh Yên	
281	Lê Bảo	Ngọc	29/06/1993	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Nguyễn Thái Học	Yên Bái	Tiểu học Nguyễn Phúc	Yên Bái	
282	Nguyễn Bảo	Ngọc	21/12/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Thạch Lương	Cầu Thia	TH&THCS Nghĩa Lộ	Trung Tâm	
283	Trần Thị Bích	Ngọc	19/08/2001	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Lê Ngọc Hân	Lào Cai	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	
284	Trần Vũ Hồng	Ngọc	25/01/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH&THCS Lý Tự Trọng	Nghĩa Lộ	PTDTBT TH Khao Mang	Khao Mang	
285	Vũ Thị Quỳnh	Ngọc	04/02/1994	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh	Tiểu học Mường Khương	Mường Khương	PTDTBT TH Nậm Cháy	Mường Khương	
286	Bùi Thị	Ngur	24/11/1993	Nữ	Mường	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	PTDTBT TH Tà Giàng Phìn	Ngũ Chi Sơn	
287	Kon Sơ K'	Nguyễn	28/06/2002	Nữ	Cil	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Nghĩa Tâm	Nghĩa Tâm	Tiểu học Bình Thuận	Nghĩa Tâm	
288	Lường Thị	Nguyệt	12/12/1993	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Bảo Ái	Bảo Ái	TH&THCS Mông Sơn	Bảo Ái	
289	Trần Ánh	Nguyệt	09/07/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Phúc Lợi	Phúc Lợi	TH&THCS số 1 Cẩm Nhân	Cẩm Nhân	
290	Lý Thị	Nhấn	17/03/1994	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 1 Chiềng Ken	Chiềng Ken	Tiểu học Liêm Phú	Khánh Yên	
291	Đào Ngọc	Nhi	09/01/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tà Phìn	Tà Phìn	PTDTBT TH Nậm Sài	Mường Bo	
292	Hồ Thị	Nhi	25/07/1997	Nữ	Giáy	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	Tiểu học Tà Phìn	Tà Phìn	
293	Nguyễn Hải Yên	Nhi	27/06/2000	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Nguyễn Phúc	Yên Bái	TH&THCS Việt Cường	Việt Hồng	
294	Hoàng Thị	Nhiệt	08/07/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Khánh Hòa	Khánh Hòa	Tiểu học Tà Phìn	Tà Phìn	
295	Đình Thị	Nhớ	09/04/2003	Nữ	Mường	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	PTDTBT TH Nậm Khắt	Púng Luông	
296	Trịnh Ái	Như	21/08/2001	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh	Tiểu học Phù Nham	Trung Tâm	Tiểu học Kim Đồng	Trung Tâm	
297	Hoàng Thị	Nhung	28/06/1994	Nữ	Giáy	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Thượng Hà	Thượng Hà	Tiểu học Cốc San	Cốc San	
298	Lê Thị Hồng	Nhung	03/10/1995	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật	TH số 1 Võ Lao	Võ Lao	PTDTBT TH Bản Khoang I	Ngũ Chi Sơn	
299	Lê Thị Tuyết	Nhung	25/09/2002	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh	Tiểu học Mường Khương	Mường Khương	Tiểu học Bản Cầm	Phong Hải	
300	Lý Huyền	Nhung	14/04/1995	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	
301	Nguyễn Hồng	Nhung	16/12/2001	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Giới Phiên	Âu Lâu	TH&THCS Bảo Hưng	Âu Lâu	
302	Trần Hồng	Nhung	11/07/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Văn Hội	Việt Hồng	TH&THCS Việt Cường	Việt Hồng	
303	Trần Thị Hồng	Nhung	01/11/2001	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Chấn Thịnh	Chấn Thịnh	TH&THCS Việt Hồng	Việt Hồng	
304	Cà Văn	Niêm	24/06/1997	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Xéo Di Hồ	Lao Chải			

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đôi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú
										Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
305	Thào Seo	Ninh	03/10/2003	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Dền Thăng	Dền Sáng	Tiểu học Lang Thíp	Lâm Giang	
306	Hoàng Thị	Oanh	15/12/1996	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Yên Hợp	Xuân Ái	TH&THCS Yên Phú	Xuân Ái	
307	Lò Thị Kim	Oanh	29/10/2003	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	Tiểu học Làng Giàng	Văn Bàn	
308	Lương Thị Kiều	Oanh	08/03/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Bàn Phụng	Bàn Hồ	PTDTBT TH Thanh Kim	Bàn Hồ	
309	Vừ Thị	Pà	08/09/2002	Nữ	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn			
310	Vàng Thị	Pàng	20/02/2003	Nữ	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Bàn Phụng	Bàn Hồ	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	
311	Tần Mùi	Phầy	11/12/2003	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	PTDTBT TH Mường Hum	Mường Hum	Trường NV2 không có chỉ tiêu
312	Hoàng Minh	Phúc	01/01/1996	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Nậm Sài	Mường Bo	PTDTBT TH Suối Thầu	Mường Bo	
313	Bùi Thị	Phương	20/08/1997	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	Tiểu học Bàn Cầm	Phong Hải	TH số 1 Xuân Quang	Xuân Quang	
314	Doãn Ngọc	Phương	28/02/1995	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Yên Phú	Xuân Ái	PTDTBT TH An Lương	Mỏ Vàng	
315	Hoàng Minh	Phương	06/08/1986	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Công nghệ thông tin	Tin học	TH&THCS Mỹ Gia	Yên Thành	TH&THCS Phúc Ninh	Yên Thành	
316	Lục Thị	Phương	16/08/1998	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH số 2 Nậm Xây	Minh Lương	PTDTBT TH Cao Sơn	Cao Sơn	
317	Lý Thị	Phương	14/07/1993	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật	Tiểu học Tả Ngải Chồ	Pha Long	PTDTBT TH Nậm Sài	Mường Bo	
318	Nguyễn Ngọc	Phương	09/05/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Minh Xuân	Lục Yên	TH&THCS Yên Thắng	Lục Yên	
319	Nguyễn Thị	Phương	09/04/1980	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	Tiểu học Lê Văn Tám	Lào Cai	
320	Nguyễn Thị Mai	Phương	22/01/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	TH số 3 Kim Sơn	Bảo Hà	
321	Nguyễn Thu	Phương	28/11/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Yên Thịnh	Văn Phú	Tiểu học Nguyễn Phúc	Yên Bái	
322	Quảng Văn	Phương	13/07/2002	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Nậm Khắt	Púng Luông	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
323	Trần Minh	Phương	02/12/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Lũng Khấu Nhin	Cao Sơn	PTDTBT TH&THCS Tả Van	Tả Van	
324	Trần Thu	Phương	06/10/2001	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Vĩnh Kiên	Thác Bà	PTDTBT TH&THCS A Mú Sung	A Mú Sung	
325	Vũ Thu	Phương	08/03/2001	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Nguyễn Trãi	Yên Bái	Tiểu học Yên Thịnh	Văn Phú	
326	Hà Thị Kim	Phượng	06/01/1994	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Hưng Thịnh	Lương Thịnh	TH&THCS số 1 Hồng Ca	Hưng Khánh	
327	Hoàng Thị Kim	Phượng	28/07/1995	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Hệ Thông tin quản lý	Tin học	TH&THCS Việt Hồng	Việt Hồng	TH&THCS Quy Mông	Quy Mông	
328	Sùng Thị	Phượng	15/05/2001	Nữ	Mông	DTTS	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh	PTDTBT TH Bàn Mù	Phình Hồ	PTDTBT TH&THCS Xà Hồ	Hạnh Phúc	
329	Giàng A	Plua	06/03/1990	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH&THCS Chế Cu Nha	Mù Cang Chải	PTDTBT TH Khao Mang	Khao Mang	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đổi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú
										Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
330	Hà Kim	Quán	19/11/1991	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS số 1 Hồng Ca	Hung Khánh	TH&THCS Việt Hồng	Việt Hồng	
331	Bùi Văn	Quân	08/09/1979	Nam	Kinh	Con người HD kháng chiến nhiệm chất độc HH	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS số 2 Hồng Ca	Hung Khánh	TH&THCS số 1 Hồng Ca	Hung Khánh	
332	Lý Hữu	Quang	24/06/1989	Nam	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Quy Mông	Quy Mông	TH&THCS Việt Cường	Việt Hồng	
333	Trần Ngọc	Quang	18/07/1998	Nam	Kinh		Đại học	Hệ thống thông tin	Tin học	PTDTBT TH Mường Hum	Mường Hum	PTDTBT TH Dền Thàng	Dền Sáng	
334	Trịnh Minh	Quang	31/08/2002	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH Lao Chải	Lao Chải	PTDTBT TH Xéo Di Hồ	Lao Chải	
335	Hà Thị	Quý	03/04/1993	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS số 1 Hồng Ca	Hung Khánh	TH&THCS Hưng Thịnh	Lương Thịnh	
336	Hạng Thị	Quý	02/09/2003	Nữ	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Hầu Thào	Tả Van	PTDTBT TH Tả Giàng Phìn	Ngũ Chi Sơn	
337	Lò Văn	Quý	19/09/2001	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Nậm Khắt	Púng Luông	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
338	Bùi Thị	Quyên	17/11/1995	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Viễn Sơn	Xuân Ái	Tiểu học Lang Thíp	Lâm Giang	
339	Hà Hồng	Quyên	08/12/2001	Nữ	Mường	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS số 1 Y Can	Quy Mông	TH&THCS số 2 Y Can	Quy Mông	
340	Lương Thị	Quyên	16/12/1992	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH&THCS Cẩm Ân	Bảo Ái	Tiểu học Động Quan	Khánh Hòa	
341	Nguyễn Ngọc	Quyên	05/01/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	Tiểu học Bắc Lệnh	Cam Đường	
342	Nguyễn Thị Ánh	Quyên	16/06/2001	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh	TH&THCS Mông Sơn	Bảo Ái	TH&THCS Cẩm Ân	Bảo Ái	
343	Nguyễn Thị Thùy	Quyên	16/04/2000	Nữ	Kinh		Đại học	Công nghệ may	Mỹ thuật	PTDTBT TH Bàn Khoang I	Ngũ Chi Sơn	PTDTBT TH Nậm Sài	Mường Bo	
344	Hoàng Văn	Quyên	25/12/2001	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Công nghệ thông tin	Tin học	PTDTBT TH Tân Tiến	Nghĩa Đô			
345	Lại Chính	Quyên	04/02/1985	Nam	Kinh		Đại học	Công nghệ thông tin	Tin học	PTDTBT TH&THCS Xà Hồ	Hạnh phúc			
346	Lò Văn	Quyết	10/09/1994	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Nậm Khắt	Púng Luông	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
347	Lại Như	Quỳnh	10/10/2002	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Minh Xuân	Lục Yên	TH&THCS số 1 Cẩm Nhân	Cẩm Nhân	
348	Phạm Như	Quỳnh	12/02/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Yên Thắng	Lục Yên	Tiểu học Minh Xuân	Lục Yên	
349	Chin Văn	Sấm	12/04/1993	Nam	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn	PTDTBT TH Sừ Pán	Tả Van	
350	Hoàng Thị	Sân	09/10/1991	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS số 1 Cẩm Nhân	Cẩm Nhân	TH&THCS Phong Dụ Hạ	Phong Dụ Hạ	
351	Cư Seo	Sang	10/11/2003	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	PTDTBT TH Lùng Khẩu Nhìn	Cao Sơn	
352	Hoàng Thị	Sao	25/05/1992	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Phúc Ninh	Yên Thành	PTDTBT TH Bàn Mù	Phình Hồ	
353	Lý Thị Hồng	Sen	24/06/1999	Nữ	Giáy	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Nậm Pung	Mường Hum	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đổi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú
										Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
354	Hoàng Sào	Sin	05/11/1994	Nam	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tà Phìn	Tà Phìn	PTDTBT TH Sứ Pán	Tà Van	
355	Lý Đo	Sờ	13/09/1997	Nữ	Hà Nhi	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	PTDTBT TH&THCS Dền Sáng	Dền Sáng	
356	Hoàng Thị	Son	10/02/1989	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Sư phạm Thể dục thể thao	Giáo dục thể chất	TH&THCS Kiên Thành	Quy Mông	TH&THCS Hưng Thịnh	Lương Thịnh	
357	Cổ Thái	Son	12/11/1989	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Sư phạm Thể dục thể thao	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH Khao Mang	Khao Mang	PTDTBT TH&THCS Hồ Bón	Khao Mang	
358	Đặng Thái	Son	04/10/2002	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	Tiểu học Bình Thuận	Nghĩa Tâm	Tiểu học Tú Lệ	Tú Lệ	
359	Vàng Thái	Son	12/01/2003	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Sứ Pán	Tà Van	PTDTBT TH&THCS Bán Phùng	Bán Hồ	
360	Nông Thị	Sự	03/05/1994	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Bình Thuận	Nghĩa Tâm	Tiểu học Chấn Thịnh	Chấn Thịnh	
361	Bế Thị Thanh	Tâm	08/06/1994	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	PTDTBT TH&THCS Nậm Pung	Mường Hum	
362	Đào Thị	Tâm	15/12/2001	Nữ	Mường	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Yên Hợp	Xuân Ái	TH&THCS Viễn Sơn	Xuân Ái	
363	Đình Công	Tân	29/03/1994	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	PTDTBT TH Nậm Khất	Púng Luông	
364	Đặng Thị	Tếch	06/07/1988	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Lang Thíp	Lâm Giang			
365	Giàng Seo	Tênh	17/03/1994	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Tà Thàng	Cao Sơn	PTDTBT TH Cao Sơn	Cao Sơn	
366	La Thị	Thái	18/07/1993	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	Tiểu học Làng Giàng	Văn Bàn	
367	Lý Minh	Thăng	24/01/1998	Nam	Giáy	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Lũng Khẩu Nhìn	Cao Sơn	PTDTBT TH Tà Thàng	Cao Sơn	
368	Trần Việt	Thắng	25/06/1999	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS số 1 Cẩm Nhân	Cẩm Nhân	Tiểu học Tú Lệ	Tú Lệ	
369	Hồ Thị Súa	Thanh	25/03/2003	Nữ	Mông	DTTS	Đại học	Sư phạm tin học	Tin học	PTDTBT TH&THCS La Pán Tân	Púng Luông	PTDTBT TH&THCS Chè Cu Nha	Mù Cang Chải	
370	Hoàng Triều	Thanh	01/05/1989	Nam	Dao	DTTS	Đại học	Sư phạm Thể dục thể thao	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH Cao Phạ	Tú Lệ	PTDTBT TH Khao Mang	Khao Mang	
371	Lý Hoài	Thanh	26/10/2003	Nam	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Minh Xuân	Lục Yên	TH&THCS Suối Bu	Văn Chấn	
372	Sùng Thị	Thanh	02/03/2001	Nữ	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Dền Thàng	Dền Sáng	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	
373	Bùi Tiến	Thành	16/04/2001	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	PTDTBT TH Tân Tiến	Nghĩa Đô	PTDTBT TH Vĩnh Yên	Nghĩa Đô	
374	Cầm Thanh	Thảo	15/03/1992	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS La Pán Tân	Púng Luông	PTDTBT TH Khao Mang	Khao Mang	
375	Cao Thị Thu	Thảo	13/06/1996	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Thạch Lương	Cầu Thia	Tiểu học Hạnh Sơn	Cầu Thia	
376	Đặng Phương	Thảo	11/08/1992	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Trần Phú	Liên Sơn	Tiểu học Chấn Thịnh	Chấn Thịnh	
377	Đình Phương	Thảo	11/11/2002	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	Tiểu học Bán Cầm	Phong Hải	TH số 2 Gia Phú	Gia Phú	
378	Đoàn Thu	Thảo	27/10/2000	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh	Tiểu học Động Quan	Khánh Hòa	TH&THCS Khánh Hòa	Khánh Hòa	
379	Đồng Hương	Thảo	22/12/2000	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH&THCS Trần Phú	Liên Sơn	Tiểu học Gia Hội	Gia Hội	
380	Hoàng Phương	Thảo	19/02/1989	Nữ	Kinh		Đại học	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Tiểu học Mâu A	Mâu A	TH&THCS Ngòi A	Mâu A	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đổi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú
										Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
381	Hoàng Phương	Thảo	21/08/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH số 2 Nậm Xây	Minh Lương	PTDTBT TH&THCS Hầu Thảo	Tả Van	
382	Hoàng Thu	Thảo	02/06/1997	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Thạch Lương	Cầu Thia	Tiểu học Phù Nham	trung tâm	
383	Nguyễn Phương	Thảo	19/08/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Quy Mông	Quy Mông	TH&THCS Việt Cường	Việt Hồng	
384	Nguyễn Thị	Thảo	20/07/1995	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Bắc Lệnh	Cam Đường	Tiểu học Pom Hán	Cam Đường	
385	Trần Thị	Thảo	13/02/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Sứ Pán	Tả Van	PTDTBT TH&THCS Hầu Thảo	Tả Van	
386	Nguyễn Thị	Thay	10/11/2001	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	PTDTBT TH&THCS Hầu Thảo	Tả Van	
387	Hoàng Thị	The	09/07/1989	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Châu Quế Hạ	Châu Quế	TH&THCS Châu Quế Thượng	Châu Quế	
388	Đỗ Đức	Thịnh	04/09/1996	Nam	Kinh		Đại học	Khoa học máy tính	Tin học	Tiểu học Nguyễn Thái Học	Yên Bái	TH&THCS Hợp Minh	Ấu Lâu	
389	Nông Thị Mai	Thơ	10/09/1995	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Nậm Pung	Mường Hum	PTDTBT TH&THCS Kim Nội	Mù Cang Chải	
390	Hoàng Thị	Thoa	25/09/1994	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Thượng Hà	Thượng Hà	TH số 1 Điện Quan	Thượng Hà	
391	Hoàng Thị Kim	Thoa	04/02/1991	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH&THCS Nguyễn Quang Bích	Nghĩa Lộ	TH&THCS Lý Tự Trọng	Nghĩa Lộ	
392	Lương Thị	Thoa	09/01/1994	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH số 2 Gia Phú	Gia Phú	TH số 1 Xuân Quang	Xuân Quang	
393	Lý Thị	Thoa	24/10/1997	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Trần Phú	Liên Sơn	PTDTBT TH Lũng Khẩu Nhìn	Cao Sơn	
394	Nguyễn Thị	Thon	26/06/1991	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Trúc Lâu	Phúc Lợi	Tiểu học Động Quan	Khánh Hòa	
395	Bản Thị	Thống	19/09/2003	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Bản Mù	Phình Hồ	TH&THCS Thượng Bằng La	Thượng Bằng La	
396	Giảng Thị	Thu	25/01/2001	Nữ	Mông	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Hầu Thảo	Tả Van	PTDTBT TH Sứ Pán	Tả Van	
397	Hà Xuân	Thu	12/02/1993	Nam	Mường	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Vân Hội	Việt Hồng	TH&THCS số 1 Hồng Ca	Hưng Khánh	
398	Hoàng Thị	Thu	14/03/1992	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Bản Phùng	Bản Hồ	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	
399	Lương Hạnh	Thu	10/08/1993	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Bản Phùng	Bản Hồ	PTDTBT TH&THCS Hầu Thảo	Tả Van	
400	Lương Thị	Thu	25/11/1990	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn	TH&THCS Trần Phú	Liên Sơn	
401	Lý Nguyệt	Thu	05/05/2003	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Dền Sáng	Dền Sáng	PTDTBT TH&THCS Hầu Thảo	Tả Van	
402	Trần Thị	Thu	30/09/2001	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh	TH số 1 Xuân Quang	Xuân Quang	Tiểu học Bản Cầm	Phong Hải	
403	Nguyễn Thị Anh	Thư	15/09/2001	Nữ	Giáy	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Dền Sáng	Dền Sáng			
404	Triệu Thị	Thuận	12/06/1992	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Cao Sơn	Cao Sơn	PTDTBT TH số 1 Phong Hải	Phong Hải	
405	Lò Thị	Thức	27/08/2001	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	PTDTBT TH Nậm Khắt	Púng Luông	
406	Lù Thị	Thức	03/02/2003	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn	PTDTBT TH&THCS Hầu Thảo	Tả Van	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đổi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú
										Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
407	Triệu Trung	Thực	30/05/1990	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	TH&THCS số 1 Cẩm Nhân	Cẩm Nhân			
408	Tiện Thị	Thước	30/05/1987	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Sư phạm TDTT	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH&THCS Ngải Thầu	Y Tý	PTDTBT TH&THCS Hữu Thào	Tà Van	
409	Hoàng Thị Hoài	Thương	14/10/1993	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	Tiêu học Lang Thíp	Lâm Giang	TH&THCS Phong Dụ Hạ	Phong Dụ Hạ	
410	Lâm Thị	Thương	08/01/1998	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	Tiêu học Tà Phìn	Tà Phìn	PTDTBT TH&THCS Hữu Thào	Tà Van	
411	Trần Thanh	Thương	20/02/2000	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	TH&THCS Viễn Sơn	Xuân Ái	TH&THCS Yên Phú	Xuân Ái	
412	Hà Thị Thu	Thượng	11/12/2001	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	Tiêu học Chấn Thịnh	Chấn Thịnh	Tiêu học Bình Thuận	Nghĩa Tâm	
413	Vũ Thu	Thủy	24/09/2000	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	Tiêu học Trần Phú	Lục Yên	TH&THCS Minh Tiến	Mường Lai	
414	Đàm Thị Kim	Thúy	21/11/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	Tiêu học Làng Giàng	Văn Bàn	Tiêu học Liềm Phú	Khánh Yên	
415	Nguyễn Thị	Thúy	13/07/1995	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	Tiêu học Nghĩa Đô	Nghĩa Đô	PTDTBT TH Vĩnh Yên	Nghĩa Đô	
416	Triệu Thị	Thúy	13/05/1998	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	TH số 1 Chiềng Ken	Chiềng Ken	PTDTBT TH số 2 Nậm Xây	Minh Lương	
417	Vũ Thị Phương	Thúy	24/08/1995	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	TH&THCS Viễn Sơn	Xuân Ái	TH&THCS Phong Dụ Hạ	Phong Dụ Hạ	
418	Nông Triệu Thị	Thùy	09/02/2000	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	TH&THCS số 2 Cẩm Nhân	Cẩm Nhân	TH&THCS Phúc Ninh	Yên Thành	
419	Thang Văn	Thùy	08/05/1989	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Công nghệ thông tin	Tin học	TH&THCS Phúc Ninh	Yên Thành	TH&THCS số 2 Cẩm Nhân	Cẩm Nhân	
420	Cầm Thị	Thùy	05/07/2003	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	PTDTBT TH Nậm Khát	Púng Luông	PTDTBT TH&THCS Mỏ Dề	Mù Cang Chải	
421	Đoàn Thị	Thùy	16/07/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	Tiêu học Bắc Lệnh	Cam Đường			
422	Hoàng Thu	Thùy	17/11/1995	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	TH&THCS số 1 Cẩm Nhân	Cẩm Nhân	Tiêu học Lang Thíp	Lâm Giang	
423	Nông Thị	Thùy	13/11/1991	Nữ	Giáy	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	TH&THCS số 1 Hồng Ca	Hưng Khánh	TH&THCS số 2 Hồng Ca	Hưng Khánh	
424	Tải Thị Thanh	Thùy	20/10/1990	Nữ	Nùng	DTTS	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh	Tiêu học Pha Long	Pha Long	TH số 1 Xuân Quang	Xuân Quang	
425	Trần Thu	Thùy	03/10/1998	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	PTDTBT TH Lũng Khẩu Nhìn	Cao Sơn	PTDTBT TH&THCS Dền Sáng	Dền Sáng	
426	Triệu Kim	Thùy	05/04/1998	Nam	Giáy	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	PTDTBT TH&THCS Tà Van	Tà Van	PTDTBT TH Cao Sơn	Cao Sơn	
427	Kiều Thị	Thuyết	03/02/1990	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	Tiêu học Lang Thíp	Lâm Giang	TH&THCS Phong Dụ Hạ	Phong Dụ Hạ	
428	Vi Đức	Thuyết	25/10/1998	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	TH&THCS số 1 Cẩm Nhân	Cẩm Nhân	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
429	Triệu Xuân	Tiến	19/10/1992	Nam	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH&THCS Ngải Thầu	Y Tý	PTDTBT TH Tà Giàng Phìn	Ngũ Chi Sơn	
430	Tông Văn	Tiếp	08/06/1991	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	PTDTBT TH số 2 Nậm Xây	Minh Lương	PTDTBT TH Lũng Khẩu Nhìn	Cao Sơn	
431	Trần Thị	Toan	18/04/1991	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	TH&THCS Minh Chuẩn	Tân Lĩnh	TH&THCS Tân Lập	Tân Lĩnh	
432	Hà Thị	Toàn	26/02/1991	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiêu học các môn	PTDTBT TH An Lương	Mỏ Vàng	Tiêu học Mỏ Vàng	Mỏ Vàng	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đổi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú	
									Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường		
433	Bùi Lê Bảo	Trâm	17/06/2000	Nữ	Mường	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Bàn Mù	Phình Hồ	PTDTBT TH&THCS Tà Xi Láng	Tà Xi Láng	
434	Bùi Quỳnh	Trang	25/05/1996	Nữ	Kinh	Con thương binh	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Nguyễn Thái Học	Yên Bái	Tiểu học Nguyễn Trãi	Yên Bái	
435	Dương Thu	Trang	01/05/2002	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	PTDTBT TH&THCS Bàn Phùng	Bản Hồ	
436	Hà Thị Huyền	Trang	18/04/2001	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Bảo Ái	Bảo Ái	TH&THCS số 1 Cẩm Nhân	Cẩm Nhân	
437	Hoàng Thị Mai	Trang	25/04/1991	Nữ	Cao Lan	DTTS	Đại học	Công nghệ thông tin	Tin học	PTDTBT TH Dền Thàng	Dền Sáng	TH số 1 Bảo Hà	Bảo Hà	
438	Lò Thị	Trang	24/04/2001	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Nậm Khắt	Púng Luông	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
439	Lự Thị Thùy	Trang	10/08/1998	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	PTDTBT TH&THCS Nậm Dạng	Võ Lao	Tiểu học Châu Quế Hạ	Châu Quế	
440	Lương Thị Đoàn	Trang	14/02/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 2 Bắc Cường	Cam Đường	Tiểu học Pom Hán	Cam Đường	
441	Ma Thị Kiều	Trang	07/03/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 1 Chiềng Ken	Chiềng Ken	Tiểu học Liêm Phú	Khánh Yên	
442	Nguyễn Linh	Trang	02/11/1994	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Phong Dụ Hạ	Phong Dụ Hạ	TH&THCS Viễn Sơn	Xuân Ái	
443	Nguyễn Thị	Trang	10/06/1994	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS An Bình	Đông Cuông	TH&THCS Phong Dụ Hạ	Phong Dụ Hạ	
444	Nguyễn Văn	Trang	01/09/2000	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Vũ Linh	Thác Bà	TH&THCS Phúc An	Yên Thành	
445	Phạm Thị Thu	Trang	13/09/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Sứ Pán	Tả Van	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn	
446	Phùng Thị Thùy	Trang	14/04/1994	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Hâu Thào	Tả Van	TH&THCS số 1 Cẩm Nhân	Cẩm Nhân	
447	Trần Nguyễn Ánh	Trang	01/08/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Nguyễn Thái Học	Yên Bái	Tiểu học Hồng Thái	Yên Bái	
448	Trần Thị Cẩm	Trang	15/09/1999	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Nguyễn Thái Học	Yên Bái	Tiểu học Yên Thịnh	Văn Phú	
449	Triệu Thu	Trang	15/08/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Phúc Ninh	Yên Thành	TH&THCS số 1 Cẩm Nhân	Cẩm Nhân	
450	Trịnh Thùy	Trang	06/08/2001	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh	TH&THCS Kiên Thành	Quy Mông			
451	Trương Thu	Trang	19/01/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Hâu Thào	Tả Van	PTDTBT TH&THCS Bàn Phùng	Bản Hồ	
452	Vi Thùy	Trang	27/11/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 1 Chiềng Ken	Chiềng Ken	PTDTBT TH số 2 Nậm Xây	Minh Lương	
453	Cổ Văn	Triệu	27/09/2003	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	PTDTBT TH Nậm Khắt	Púng Luông	
454	Nguyễn Ngọc	Trình	12/03/1994	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	TH&THCS Văn Phú	Văn Phú			
455	Làng Thị	Trực	21/08/2002	Nữ	Giáy	DTTS	Đại học	GDTH-SP Tiếng Anh	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Dền Thàng	Dền Sáng	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	
456	Lò Văn	Trường	03/06/1994	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Chấn Thịnh	Chấn Thịnh	Tiểu học Trần Phú (TBL)	Thượng Bằng La	
457	Hoàng Quốc	Trường	08/01/2003	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH&THCS Hâu Thào	Tả Van	PTDTBT TH Tả Giàng Phìn	Ngũ Chi Sơn	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đôi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyện vọng 1		Nguyện vọng 2		Ghi chú
									Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
458	Lê Anh Tú	22/08/1984	Nam	Kinh	Hoàn thành NV Quân sự	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật	PTDTBT TH Nậm Sài	Mường Bo	PTDTBT TH Bản Khoang I	Ngũ Chi Sơn	
459	Hà Minh Tuấn	18/11/1994	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Công nghệ thông tin	Tin học	TH&THCS Hợp Minh	Ấu Lâu	TH&THCS số 2 Lương Thịnh	Lương Thịnh	
460	Hà Văn Tùng	01/07/1990	Nam	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Phúc An	Yên Thành	TH&THCS số 1 Cầm Nhân	Cầm Nhân	
461	Bùi Kim Tuyền	18/07/1990	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Tiếng Anh sư phạm	Tiếng Anh	PTDTBT TH&THCS Phình Hồ	Phình Hồ	PTDTBT TH&THCS Pá Hu	Trạm Tấu	
462	Lò Thị Tuyết	08/09/1994	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Khao Mang	Khao Mang	PTDTBT TH Xéo Di Hồ	Lao Chải	
463	Nguyễn Thị Tuyết	22/07/1991	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Tân Đồng	Trần Yên	TH&THCS Quy Mông	Quy Mông	
464	Vương Thị Tuyết	15/07/1988	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Động Quan	Khánh Hòa	TH&THCS Khánh Hòa	Khánh Hòa	
465	Thiều Văn Ty	12/12/1989	Nam	Dao	DTTS	Đại học	Toán - Tin ứng dụng	Tin học	Tiểu học Phúc Lợi	Phúc Lợi	TH&THCS Tân Nguyên	Bảo Ái	
466	Phùng Xuân Ước	24/05/1993	Nam	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Cát Thịnh	Cát Thịnh	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
467	Doãn Thị Tố Uyên	11/04/2003	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Hâu Thảo	Tả Van	PTDTBT TH Tả Giàng Phìn	Ngũ Chi Sơn	
468	Đặng Ngọc Vân	15/03/1996	Nữ	Dao	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Thượng Hà	Thượng Hà	TH số 1 Điện Quan	Thượng Hà	
469	Hoàng Thị Vân	13/12/1991	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH An Lương	Mỏ Vàng	Tiểu học Mỏ Vàng	Mỏ Vàng	
470	Nguyễn Thị Thu Vân	28/06/2002	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Đào Thịnh	Trần Yên	Tiểu học Nguyễn Phúc	Yên Bái	
471	Ngư Thị Vang	02/12/1997	Nữ	Giáy	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Khánh Hòa	Khánh Hòa	TH&THCS Minh Chuẩn	Tân Lĩnh	
472	Đặng Trung Việt	12/07/2002	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 1 Điện Quan	Thượng Hà	TH số 3 Kim Sơn	Bảo Hà	
473	Nguyễn Đức Việt	16/10/1996	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	PTDTBT TH Tả Giàng Phìn	Ngũ Chi Sơn	PTDTBT TH Thảo Chư Phìn	Sín Chéng	
474	Tông Văn Việt	08/08/2003	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông			
475	Hoàng Văn Vinh	17/05/1988	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	Tiểu học Nghĩa Tâm	Nghĩa Tâm	Tiểu học Bình Thuận	Nghĩa Tâm	
476	Hà Xuân Vụ	04/09/1993	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Kim Nội	Mù Cang Chải	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
477	Hoàng Thị Vui	20/08/1998	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tả Phìn	Tả Phìn	PTDTBT TH&THCS Trung Lềng Hồ	Mường Hum	
478	Hoàng Thị Vui	27/07/1997	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Sàng Ma Sáo	Dền Sáng	PTDTBT TH&THCS Bản Phùng	Bản Hồ	
479	Vàng Thị Vương	30/05/1997	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH&THCS Bản Phùng	Bản Hồ	PTDTBT TH Suối Thầu	Mường Bo	
480	Phan Thị Minh Vương	18/10/2003	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Châu Quế Thượng	Châu Quế	PTDTBT TH&THCS Bản Phùng	Bản Hồ	
481	Nguyễn Thị Xa	24/09/1995	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Hồng Thái	Yên Bái	Tiểu học Yên Thịnh	Văn Phú	
482	Lò Thị Xoài	27/07/1994	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	PTDTBT TH Nậm Khắt	Púng Luông	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Đổi tượng ưu tiên	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Ghi chú
										Tên trường	xã/phường	Tên trường	xã/phường	
483	Đặng Thị	Xoan	05/01/1999	Nữ	Xa Phó	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH số 3 Kim Sơn	Bảo Hà	PTDTBT TH&THCS Tòng Sành	Cốc San	
484	Lý Thị	Xoan	09/09/1999	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Mai Sơn	Lâm Thượng	TH&THCS Minh Chuẩn	Tân Lĩnh	
485	Triệu Văn	Xuân	08/01/1991	Nam	Thái	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Tú Lệ	Tú Lệ	PTDTBT TH Púng Luông	Púng Luông	
486	Lò Thị	Yên	12/11/1993	Nữ	Thái	DTTS	Đại học	Sư phạm tin học	Tin học	Tiểu học Vừ A Dính	Nậm Có	PTDTBT TH Cao Phạ	Tú Lệ	
487	Cù Thị Hải	Yên	03/10/2002	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Nghĩa Tâm	Nghĩa Tâm	Tiểu học Bình Thuận	Nghĩa Tâm	
488	Đặng Thị	Yên	03/06/1993	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Thượng Bằng La	Thượng Bằng La	Tiểu học Nghĩa Tâm	Nghĩa Tâm	
489	Lê Thị Hải	Yên	20/10/2002	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	Tiểu học Châu Quế Hạ	Châu Quế	Tiểu học Động Quan	Khánh Hòa	
490	Nguyễn Hải	Yên	13/03/1991	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Minh Xuân	Lục Yên	TH&THCS Mai Sơn	Lâm Thượng	
491	Nguyễn Hải	Yên	18/12/1994	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm tin học	Tin học	TH&THCS Văn Phú	Văn Phú	Tiểu học Nguyễn Thái Học	Yên Bái	
492	Nguyễn Thị	Yên	02/01/1995	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Minh Xuân	Lục Yên	Tiểu học Nguyễn Thái Học	Yên Bái	
493	Nguyễn Thị Hải	Yên	08/06/1996	Nữ	Tày	DTTS	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	TH&THCS Khánh Hòa	Khánh Hòa	Tiểu học Động Quan	Khánh Hòa	
494	Phạm Thị Hải	Yên	23/04/1985	Nữ	Cao Lan	DTTS	Đại học	Sư phạm Âm Nhạc	Âm nhạc	TH&THCS Tân Đồng	Trần Yên	TH&THCS Văn Phú	Văn Phú	
495	Trần Thị Hải	Yên	12/09/1995	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiểu học các môn	Tiểu học Nguyễn Thái Học	Yên Bái	Tiểu học Minh Xuân	Lục Yên	

Danh sách tổng số có 495 người ./.